

Bản án số: 227/2019/HSPT

Ngày: 30/9/2019

NHÂN DANH

**NUỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA**

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Xuân Tuấn

Các thẩm phán: Bà Lê Thu Hương

Bà Lê Thị Dung

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Ninh Thị Khánh Tân

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên tòa:

Ông Vũ Trọng Trạng - Kiểm sát viên

Ngày 30/9/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hoá, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 186/2019/HSPT ngày 09 tháng 8 năm 2019.

Đối với bị cáo Trịnh Thị H, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án số 173/2019/HSST ngày 18/6/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hoá.

Bị cáo có kháng cáo:

Trịnh Thị H Sinh 1972

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Số nhà 40 Trần Hưng Đạo, phường N N, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 10/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trịnh Bá Phước và bà Lê Thị Nhâm (đều đã chết); có chồng là Lê Thanh Hùng; có 02 con, con lớn sinh năm 1991, con nhỏ sinh năm 1997; tiền sự: Không.

Tiền án: Ngày 20/3/2009 TAND thành phố Thanh Hóa xử phạt 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Tổ chức đánh bạc” (chưa nộp tiền án phí và tiền thu lời).

Bị cáo tại ngoại, có mặt.

Bị cáo không kháng cáo: Đinh Thị L.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau

Khoảng 08h30' ngày 19/01/2019, Đinh Thị L đến Công an tỉnh Thanh Hóa đầu thú và khai nhận hành vi đánh bạc ngày 18/01/2019 dưới hình thức ghi bán số lô, số đề qua tin nhắn điện thoại di động tại nhà L và giao nộp cho CQĐT 02 điện thoại di động lưu các tin nhắn ghi số lô, số đề gồm: 01 điện thoại NOKIA số thuê bao là 0398.185.280; 01 điện thoại Iphone 6, số thuê bao là 0984.975.149. Cơ quan điều tra Công an tỉnh Thanh Hóa đã tiến hành khám xét chỗ ở của Đinh Thị L ở SN 12A Mạc Đĩnh Chi, phường N N, thành phố Thanh Hóa, thu giữ số tiền 250.000.000đ.

Tại CQĐT, Đinh Thị L khai nhận: Trong ngày 18/01/2019, L đã bán số lô, số đề cho 06 đối tượng qua tin nhắn điện thoại gồm: Đồng Quân Sự ở Lô 111 +

112 Mặt bằng 08, phường N N, thành phố Thanh Hóa; Nguyễn Văn Thắng ở Quảng Thịnh, huyện Quảng Xương; Trịnh Thị H ở 40 Trần Hưng Đạo, phường N N, thành phố Thanh Hóa và 3 đối tượng khác, không rõ địa chỉ tên là Dương ở huyện Vĩnh Lộc, Lịch và Loan ở cầu Quán Nam, thành phố Thanh Hóa.

Hình thức mua bán và tính thắng thua, các đối tượng thống nhất như sau: Đối với số lô (ký hiệu là “Lô”), số đề (ký hiệu là “Đe” hoặc “D”); người chơi tự chọn 02 số trong dãy số tự nhiên từ 00 đến 99 và số tiền mua rồi nhắn tin từ số điện thoại di động của mình vào các số điện thoại của L gồm: 0398.185.280 và 0984.975.149 thời gian trước 18h15’ hàng ngày.

Việc trúng thưởng căn cứ vào kết quả xổ số Miền Bắc mở thưởng lúc 18h15’ hàng ngày. Cụ thể là 01 điểm đề giá 720đ, nếu trúng thưởng người mua được số tiền là 70.000đ (căn cứ vào 2 số cuối của giải đặc biệt); 01 điểm lô giá 21.600đ, nếu trúng thưởng người mua được 80.000đ. Việc thanh toán sẽ được thực hiện vào các ngày hôm sau. Thời điểm Đinh Thị L đầu thú đã có kết quả xổ số Miền Bắc mở thưởng lúc 18giờ15’ ngày 18/01/2019.

Quá trình điều tra, Trịnh Thị H, Nguyễn Văn Thắng, Đồng Quân Sự đều thừa nhận hành vi mua số lô, số đề của Đinh Thị L qua tin nhắn điện thoại vào ngày 18/01/2019, cụ thể như sau:

Đối với Trịnh Thị H: Đinh Thị L sử dụng điện thoại di động NOKIA số thuê bao là 0398.185.280 nhận 01 tin nhắn có nội dung số lô, số đề từ điện thoại có số thuê bao 0392.191.932 của Trịnh Thị H, chiếc điện thoại này H khai đã vứt đi khi nghe tin L bị bắt, nên không thu hồi được. Cơ quan điều tra đã sao in nội dung tin nhắn trên, cả hai đều thừa nhận các số lô, số đề trên là của Trịnh Thị H gửi mua vào máy điện thoại của Đinh Thị L là 500 điểm đề và 100 điểm lô với tổng số tiền ghi số lô, số đề là 2.520.000đ. Căn cứ vào kết quả xổ số ngày 18/01/2019 thì không có số lô, số đề trúng thưởng.

Đối với Nguyễn Văn Thắng: Đinh Thị L sử dụng điện thoại di động NOKIA số thuê bao là 0398.185.280 nhận 01 tin nhắn có nội dung số lô, số đề từ điện thoại có số thuê bao 0339.829.954 của Nguyễn Văn Thắng là 300 điểm lô xiên với số tiền là 210.000đ. Căn cứ vào kết quả xổ số ngày 18/01/2019 thì không có số lô, số đề trúng thưởng.

Đối với Đồng Quân Sự: Đinh Thị L sử dụng điện thoại di động NOKIA số thuê bao là 0398.185.280 nhận 02 tin nhắn có nội dung số lô, số đề từ điện thoại có số thuê bao 0348.066.026 của Đồng Văn Sự là 580 điểm đề và 80 điểm lô với tổng số tiền là 2.145.600đ. Căn cứ vào kết quả xổ số ngày 18/01/2019 thì Sự trúng 30 điểm lô với số tiền là 2.400.000đ. Như vậy, tổng số tiền mà L đánh bạc với Sự là 4.545.600đ.

Hành vi của Nguyễn Văn Thắng và Đồng Quân Sự chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý hành chính đối với Thắng và Sự.

Ngoài ra, Đinh Thị L còn sử dụng 02 số điện thoại trên nhận các tin nhắn có nội dung số lô, số đề từ các điện thoại có số thuê bao 0839.782.689 của Dương ở huyện Vĩnh Lộc 4400 điểm đề với số tiền là 3.168.000đ; từ số điện thoại 0969.827.016 của Lịch ở Cầu Quán Nam, thành phố Thanh Hóa 3000 điểm đề với số tiền là 2.160.000đ; từ số điện thoại 0983.433.232 của Loan ở Cầu Quán Nam,

thành phố Thanh Hóa 2849 điểm đề và 11 điểm đề 3 cùng với tổng số tiền là 2.058.980đ. Căn cứ vào kết quả sổ số ngày 18/01/2019 thì không có số lô, số đề trúng thưởng.

Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh và tra cứu thông tin chủ thuê bao các số điện thoại 0839.782.689; 0969.827.016 và 0983.433.232 nhưng không xác định được.

Như vậy, ngày 18/01/2019, Đinh Thị L đã sử dụng điện thoại di động L đã bán số lô số đề cho 06 đối tượng qua tin nhắn điện thoại với tổng số tiền là 14.662.580đ (bao gồm cả trúng thưởng). Số tiền này sẽ được Đinh Thị L thanh toán với khách mua vào các ngày hôm sau, tuy nhiên thời điểm L đến Công an đầu thú, L và khách mua chưa thanh toán tiền với nhau.

Do có hành vi trên, tại Bản án số 173/2019/HSST ngày 18/6/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa đã quyết định: Đinh Thị L, Trịnh Thị H phạm tội “Đánh bạc”; áp dụng Khoản 1 Điều 321, điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38, 58 BLHS; xử phạt Trịnh Thị H 07(bảy) tháng tù và truy thu số tiền 2.520.000đ ở bị cáo sung quỹ nhà nước.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên xử phạt đối với bị cáo L về tội “Đánh bạc”, tuyên xử lý tang vật, tuyên án phí và quyền kháng cáo.

Sau án sơ thẩm xử, ngày 26/6/2019 Trịnh Thị H có đơn kháng cáo với nội dung: Bị cáo bị bệnh U tuyến Giáp và U nang Thanh quản, đang phải điều trị tại bệnh viện Bạch Mai, Hà Nội. Hoàn cảnh gia đình khó khăn, chồng bị cáo ốm đau thường xuyên, bị cáo là lao động chính trong gia đình, xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo và khai nhận hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã nêu.

Tại phiên tòa phúc thẩm, Kiểm sát viên nhận thấy bị cáo Trịnh Thị H có thêm tình tiết giảm nhẹ mới là: “Tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm, phát hiện tội phạm” ở địa phương; hiện tại bị cáo mắc bệnh U tuyến Giáp và U nang Thanh quản (có các tài liệu chứng minh) do bị cáo xuất trình nên KSV đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm đ Khoản 1 Điều 357 BLTTHS; xử phạt bị cáo H 18-21 tháng cải tạo không giam giữ.

Lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị HĐXX xem xét đối với kháng cáo của bị cáo, vì bị cáo đang trị xạ, sức khỏe rất yếu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra và xét xử ở cấp sơ thẩm, bị cáo không có khiếu nại gì về hành vi, về quyết định của người tiến hành tố tụng và của Cơ quan tiến hành tố tụng.

Các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, Cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền và hợp pháp theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Đơn kháng cáo của bị cáo trong thời hạn luật định nên cần được xem xét theo quy định của pháp luật.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và nhận định của bản án sơ thẩm, thể hiện: Ngày 18/01/2019,

Trịnh Thị H có hành vi đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô, số đề qua tin nhắn điện thoại di động. Trịnh Thị H gửi mua số lô, số đề là 2.520.000đ.

[3] Với hành vi trên và đang có tiền án về tội “Đánh bạc” nên Trịnh Thị H bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 BLHS là có căn cứ. Bị cáo cũng đã thừa nhận tội như cấp sơ thẩm xét xử là đúng, không có ý kiến gì, chỉ kháng cáo xin được hưởng án treo.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an xã hội và còn là nguyên nhân của nhiều loại tội phạm khác.

[5] Xét kháng cáo của bị cáo, thấy rằng: Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã thành khẩn khai báo. Bản án sơ thẩm đã áp dụng tình tiết giảm nhẹ TNHS tại điểm s Khoản 1 đối với bị cáo là có căn cứ.

[6] Tại cấp phúc thẩm, bị cáo cũng đã thành khẩn khai báo và có thêm tình tiết giảm nhẹ mới là: “Tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm, phát hiện tội phạm” đang bỏ trốn ở địa phương (có văn bản xác nhận của Công an huyện Hoằng Hóa). Ngoài ra bị cáo còn có bệnh K vòm họng theo chuẩn đoán của bệnh viện Tai mũi họng Trung ương (có giấy tờ của bệnh viện) đang phải điều trị nên được áp dụng thêm các tình tiết giảm nhẹ tại điểm t Khoản 1, 2 Điều 51 BLHS.

[7] Xét thấy bị cáo Trịnh Thị H có thêm tình tiết giảm nhẹ mới tại cấp phúc thẩm và tiền án lần trước của bị cáo là tình tiết định tội của lần này, không thuộc trường hợp tái phạm nên có thể chuyển sang một hình phạt khác nhẹ hơn là phù hợp với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo, phù hợp với quy định của pháp luật.

Do bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn và đang có bệnh phải nằm viện nên không khấu trừ thu nhập hàng tháng đối với bị cáo.

[8] Kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[9] Các nội dung khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b Khoản 1 Điều 355; điểm đ Khoản 1 Điều 357 BLTTHS.

Chấp nhận kháng cáo của Trịnh Thị H.

Sửa Bản án số 173/2019/HSST ngày 18/6/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa về hình phạt đối với Trịnh Thị H.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm s, t Khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17, 36, 58 BLHS.

Xử phạt: Trịnh Thị H 21 (hai một) tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”.

Thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ đối với Trịnh Thị H tính từ ngày UBND phường N N, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa nhận được quyết định thi hành án và bản án của Tòa án.

Giao Trịnh Thị H cho UBND phường N N, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa giám sát giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Bị cáo H không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND Cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND thành phố Thanh Hóa;
- TAND thành phố Thanh Hóa;
- Công an thành phố Thanh Hóa;
- Thi hành án HS, DS TP. Thanh Hóa;
- bị cáo, lưu HSVA.

Dương Xuân Tuấn